TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2021/HSST
Ngày: 28 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lò Thị Hiền

Bà Mùa Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc H** Tên gọi khác: Không.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 02/10/1983 tại Đ.
Nơi cư trú: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12 PT; Con ông: Nguyễn Văn B - sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị H - sinh năm 1959; Có vợ: Vũ Thùy D - sinh năm 1988 (đã ly hôn năm 2012) và 01 con sinh năm 2010; Tiền án: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (tại bản án số 41/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; Nhân thân: Đã 2 lần bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn mỗi lần là 24 tháng (Tại Quyết định số 267/QĐ-UB ngày 22/3/2004 và số 474/QD-UB ngày 13/5/2007. Nguyễn Khắc H đã chấp hành xong các quyết định, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Bị tạm giữ từ ngày 14/6/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 14/6/2021, tổ công tác Công an thành phố Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố Z, phường M, phát hiện Nguyễn Khắc H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo biển kiểm soát 25M1 – 009.xx có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, H tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái mình đang mặc ra một gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng trong suốt, bên trong có 03 viên nén (01 viên màu xanh, 02 viên màu hồng) trên một mặt của mỗi viên có ký hiệu WY giao nộp. Nguyễn Khắc H khai nhận 03 viên nén là hồng phiến, H mua về để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Nguyễn Khắc H khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người không quen biết ở Bản X, xã T, huyện Đ vào khoảng 18 giờ ngày 14/6/2021 với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất trong túi áo khoác bên trái mình đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày khi đang đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên trong có chứa 03 viên nén khối lượng 0,31 gam; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo BKS 25M1 - 009.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 0012xx mang tên Đao Thị C; 01 căn cước công dân số 0830003xx mang tên Nguyễn Khắc H.

Tại bản kết luận giám định số 674/GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, mẫu viên nén màu xanh ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng ký hiệu M1: 0,2gam; M2: 0,11 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSTPĐBP ngày 08/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,26 gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu trắng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo BKS 25M1 - 009.11; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 0012xx mang tên Đao Thị C.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, không bào chữa gì cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 21 giờ 50 phút ngày 14/6/2021 tại khu vực Tổ dân phố Z, phường M, thành phố Đ, Nguyễn Khắc H đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,31 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy t ố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 27/02/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/5/2014 bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí HSST, ngày 08/10/2018 bị cáo được chứng nhận đã chấp hành xong án phạt tù, ngày 26/7/2021 đã thi hành số tiền tịch thu sung quỹ nhà nước là 5.100.000 đồng. Như vậy, tính đến lần phạm tội này thì bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu: Năm 2014 đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội về ma túy; Năm 2004 và 2007 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc vào với thời hạn mỗi lần là 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, đặc biệt là so với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo (0,31 gam) nên hội đồng xét xử không chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 0,31 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi toàn bộ để giám định còn lại 0,26 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu trắng là vật dùng gói ma túy không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27M1- 009.xx đã qua sử dụng: Theo biên bản thu giữ là xe Yamaha Novo màu sơn đỏ- đen (theo giấy chứng nhận là xe YAMAHA NOUVO5P11 màu sơn đen - đỏ); 01 giấy đăng ký mô tô xe máy mang tên Đao Thị C. Quá trình điều tra xác định đây là xe (giấy tờ kèm theo xe) bị cáo mua lại của chị Đao Thị C vào năm 2020 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đây là xe của bị cáo dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (sung vào ngân sách nhà nước) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 căn cước công dân số 083000332 mang tên Nguyễn Khắc H. Quá trình điều tra xác định đây là giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, Cơ

quan điều tra đã trả lại cho bị cáo (bị cáo đã ủy quyền cho em gái là chị Nguyễn Thu L nhận hộ). Việc trả lại giấy tờ là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (14/6/2021).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,26 gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu trắng (đã niêm phong).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO5P11 màu sơn đen - đỏ biển kiểm soát 27M1 - 009.xx và 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0012xx mang tên Đao Thị C do Công an huyện M, tỉnh Lai Châu cấp ngày 05/01/2012.

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2021).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ